TÀI LIỆU HỎI - ĐÁP

Về nội dung Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển

Câu 1. Theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, quan điểm chỉ đạo về vai trò lãnh đạo của Đảng và trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, toàn dân trong xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển được xác định như thế nào?

Trả lời:

Xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hoà, phát triển là sự nghiệp của cả hệ thống chính trị và toàn dân, đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng, đặt trong tổng thể của mô hình phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới. Tăng cường sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước; phát huy vai trò chủ thể của Nhân dân và sự tham gia của gia đình, cộng đồng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, trên cơ sở giữ vững độc lập, chủ quyền, tự chủ, bản sắc văn hoá dân tộc và định hướng xã hội chủ nghĩa trong quá trình phát triển đất nước.

Câu 2. Theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, việc kết hợp phát triển kinh tế với phát triển văn hóa, con người, bảo vệ môi trường và bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội phải đáp ứng những yêu cầu gì?

Trả lời:

Bảo đảm hài hoà giữa phát triển kinh tế với phát triển văn hoá, con người, bảo vệ môi trường, tiến bộ, công bằng xã hội; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, sức khỏe, niềm tin và hạnh phúc của Nhân dân; không để xã hội giàu về vật chất nhưng "nghèo" về văn hoá, đạo đức và các giá trị nhân văn. Phát triển nhanh, bền vững phải đi đôi với giữ vững ổn định xã hội; không đánh đổi trật tự, kỷ cương, tiến bộ, công bằng xã hội, môi trường và các giá trị văn hoá lấy tăng trưởng kinh tế đơn thuần.

Câu 3. Theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, nghị quyết xác định yêu cầu xây dựng con người Việt Nam thời kỳ mới và hình thành "trật tự tự thân" của xã hội như thế nào?

Trả lời:

Tập trung xây dựng con người Việt Nam thời kỳ mới có lý tưởng, lòng yêu nước, bản lĩnh chính trị vững vàng, trách nhiệm công dân, khát vọng cống hiến cho đất nước và năng lực thích ứng với xã hội hiện đại. Kết hợp chặt chẽ giữa pháp quyền, đạo đức và niềm tin xã hội, giữa "xây" và "chống", giữa giáo dục, thuyết phục với kỷ luật, kỷ cương và thượng tôn pháp luật; từng bước hình thành "trật tự tự thân" của xã hội, nơi người dân tự giác điều chỉnh hành vi trên cơ sở pháp luật, đạo đức, văn hoá, trách nhiệm xã hội và khát vọng xây dựng đất nước giàu mạnh, hùng cường.

Câu 4. Theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, quan điểm chỉ đạo về bảo đảm an ninh con người trong quá trình phát triển được xác định như thế nào?

Trả lời:

Bảo đảm an ninh con người là mục tiêu, yêu cầu xuyên suốt của quá trình phát triển, thể hiện bản chất tốt đẹp của chế độ xã hội chủ nghĩa. Mọi chủ trương, chính sách phải hướng tới bảo vệ con người, bảo đảm để mọi người dân được sống trong môi trường an toàn, khỏe mạnh, hạnh phúc, nhân văn, có cơ hội phát triển và thụ hưởng công bằng thành quả phát triển; bảo đảm an sinh xã hội, không để ai bị bỏ lại phía sau.

Câu 5. Theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, nghị quyết xác định định hướng đổi mới tư duy, phương thức quản trị xã hội hiện đại và mục tiêu cao nhất của quản trị xã hội là gì?

Trả lời:

Xây dựng nền quản trị xã hội hiện đại là nhiệm vụ trọng tâm, chiến lược gắn với nâng cao năng lực quản trị quốc gia. Đổi mới mạnh mẽ tư duy và phương thức quản trị xã hội theo hướng chuyển mạnh từ "quản lý xã hội" sang "quản trị và kiến tạo xã hội"; lấy người dân làm trung tâm, văn hoá là nền tảng, pháp luật là trụ cột, kỷ cương là sức mạnh, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là động lực, niềm tin xã hội là thước đo và hạnh phúc của Nhân dân là mục tiêu cao nhất.

Câu 6. Theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, mục tiêu đến năm 2030 về xây dựng nền tảng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển là gì?

Trả lời:

Cơ bản tạo lập được nền tảng của xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hoà, phát triển. Pháp luật, kỷ cương được củng cố; an ninh con người được bảo đảm tốt hơn; kinh tế phát triển nhanh, bền vững, gắn kết hài hoà với phát triển toàn diện văn hoá và con người Việt Nam; từng bước hoàn thiện nền quản trị xã hội hiện đại, vận hành trên nền tảng dữ liệu, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; hệ thống an sinh xã hội đa dạng, đa tầng, toàn diện, hiện đại, bao trùm, bền vững; chất lượng sống, mức độ hài lòng và hạnh phúc của Nhân dân được nâng cao; góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu Đại hội XIV của Đảng đã đề ra.

Câu 7. Theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, các chỉ tiêu đến năm 2030 về kéo giảm tội phạm, vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội và xây dựng địa bàn không có ma túy được xác định như thế nào?

Trả lời:

Phấn đấu hằng năm giảm 10% số vụ phạm tội về trật tự xã hội; đạt ít nhất 50% số địa bàn cấp xã và 20% địa bàn cấp tỉnh không có ma túy.

Câu 8. Theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, các chỉ tiêu đến năm 2030 về giáo dục, đào tạo, việc làm, chăm sóc sức khỏe, bảo hiểm xã hội và đời sống văn hóa được xác định như thế nào?

Trả lời:

Bảo đảm đủ lớp, đủ trường, đủ giáo viên, đủ sách giáo khoa, thiết bị dạy học tối thiểu đáp ứng yêu cầu học tập của mọi lứa tuổi; ít nhất 85% người trong độ tuổi hoàn thành chương trình trung học phổ thông và tương đương; tỉ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 35 - 40%; 100% người dân được khám sức khỏe hằng năm, hướng tới cơ bản miễn viện phí toàn dân; tỉ lệ thất nghiệp chung dưới 3%, tỉ lệ thất nghiệp khu vực thành thị dưới 4%; đạt bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân; 60% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội; 90% thiết chế văn hoá cơ sở hoạt động thường xuyên, hiệu quả; trên 95% hộ gia đình là "Gia đình văn hoá", trên 90% tổ dân phố, thôn đạt danh hiệu văn hoá, bảo đảm thực chất.

Câu 9. Theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, các chỉ tiêu đến năm 2030 về phát triển con người, giảm chênh lệch thu nhập, đô thị hóa và bảo vệ môi trường là gì?

Trả lời:

Chỉ số phát triển con người (HDI) đạt khoảng 0,8; tuổi thọ trung bình tính từ lúc sinh đạt khoảng 75,5 tuổi, trong đó thời gian sống khỏe mạnh đạt tối thiểu 68 năm. Chỉ số chênh lệch thu nhập (GINI) dưới mức 0,38; tỉ lệ đô thị hoá cả nước đạt trên 50%. Lượng phát thải khí nhà kính giảm 8 - 9%; tỉ lệ các cơ sở sản xuất kinh doanh đạt quy chuẩn về môi trường đạt khoảng 98 - 100%. Phấn đấu thuộc nhóm 40 quốc gia có chỉ số hạnh phúc cao nhất.

Câu 10. Theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, tầm nhìn đến năm 2045, mục tiêu xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển được xác định như thế nào?

Trả lời:

Xây dựng thành công xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hoà, phát triển. Pháp luật, đạo đức, văn hoá, trách nhiệm công dân, ý thức cộng đồng trở thành nền tảng điều chỉnh hành vi của mọi người dân; "trật tự tự thân" của xã hội được hình thành vững chắc. Nền kinh tế phát triển bền vững, hiện đại, hội nhập quốc tế sâu rộng; gắn kết chặt chẽ với phát triển toàn diện văn hoá và con người Việt Nam. Nền quản trị xã hội hiện đại, kiến tạo, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, vận hành trên nền tảng dữ liệu, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. An ninh con người được bảo đảm toàn diện; an sinh xã hội bao trùm, đa tầng, hiện đại, bền vững. Mọi người dân có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc và được thụ hưởng công bằng mọi thành quả phát triển. Đồng thuận xã hội và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc được củng cố vững chắc. Chất lượng sống, chỉ số hạnh phúc, chỉ số phát triển con người và trình độ quản trị xã hội thuộc nhóm các quốc gia tiên tiến trên thế giới; tạo nền tảng hiện thực hoá mục tiêu trở thành nước phát triển, thu nhập cao, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Câu 11. Theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, nghị quyết yêu cầu đổi mới phương thức lãnh đạo, quản lý và đề cao trách nhiệm của người đứng đầu như thế nào?

Trả lời:

Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước đối với quản trị xã hội hiện đại, nâng cao năng lực dự báo, hoạch định và tổ chức thực hiện chính sách. Người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền, cơ quan, đơn vị phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra và chịu trách nhiệm về kết quả xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hoà, phát triển. Các cơ quan trong hệ thống chính trị phải gương mẫu đi đầu để người dân cùng tham gia thực hiện. Thực hiện đầy đủ, thực chất phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng"; khuyến khích Nhân dân chủ động, tích cực tham gia xây dựng và quản trị xã hội.

Câu 12. Theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, việc giáo dục, tuyên truyền, phổ biến pháp luật và văn hóa thượng tôn pháp luật cần được triển khai như thế nào?

Trả lời:

Đưa giáo dục về pháp luật, văn hoá thượng tôn pháp luật và kỷ cương xã hội trở thành nội dung quan trọng, thường xuyên trong gia đình, nhà trường, cơ quan, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, văn hoá thượng tôn pháp luật và kỷ cương xã hội; phát huy vai trò của các cơ quan báo chí, xuất bản, truyền thông, người có uy tín và các nền tảng số.

Câu 13. Theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, việc đặt con người ở vị trí trung tâm trong xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển được xác định như thế nào?

Trả lời:

Đặt con người ở vị trí trung tâm, là chủ thể, mục tiêu, nguồn lực và động lực của phát triển; xác định phát triển toàn diện con người Việt Nam là yêu cầu xuyên suốt và nhân tố quyết định của xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hoà, phát triển. Đầu tư cho phát triển con người là đầu tư cho phát triển bền vững của đất nước. Xây dựng con người Việt Nam thời kỳ mới phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, văn hoá, thể chất và năng lực số; có lòng yêu nước, bản lĩnh, nhân cách, ý thức thượng tôn pháp luật, trách nhiệm xã hội, khát vọng cống hiến, tư duy đổi mới sáng tạo, năng lực làm chủ khoa học, công nghệ và hội nhập quốc tế.

Câu 14. Theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, nghị quyết yêu cầu đột phá phát triển giáo dục và đào tạo theo định hướng nào?

Trả lời:

Đột phá phát triển giáo dục và đào tạo theo hướng mở, hiện đại, thực học, thực nghiệp; xây dựng xã hội học tập và thúc đẩy học tập suốt đời. Xây dựng nền giáo dục lấy người học làm trung tâm; chuyển mạnh từ tư duy quản lý giáo dục sang quản trị phát triển giáo dục; mọi chính sách giáo dục phải hướng tới sự phát triển toàn

diện, hạnh phúc, tương lai của người học và sự phát triển nhanh, bền vững của đất nước.

Câu 15. Theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, cần đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục và phát huy vai trò của gia đình, nhà trường, cộng đồng trong phát triển con người như thế nào?

Trả lời:

Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương pháp giáo dục; kết hợp chặt chẽ giữa giáo dục tri thức với giáo dục đạo đức, pháp luật, lịch sử, văn hoá, kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp và ý thức công dân. Đưa nội dung giáo dục về xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hoà, phát triển vào chương trình giáo dục phù hợp ở các cấp học; xây dựng nhà trường trở thành môi trường giáo dục toàn diện. Phát huy vai trò, trách nhiệm của gia đình trong hình thành, phát triển, hoàn thiện nhân cách, đạo đức, lối sống; phát huy vai trò của các thiết chế văn hoá, tổ chức chính trị - xã hội và cộng đồng trong bồi dưỡng và phát triển nhân cách con người.

Câu 16. Theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, cần ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong giáo dục, đào tạo và phát triển công dân số như thế nào?

Trả lời:

Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong giáo dục, đào tạo và phát triển con người; phát triển hệ sinh thái học tập số và xã hội học tập số. Xây dựng thế hệ công dân số có năng lực làm chủ môi trường số, kỹ năng số, đạo đức, trách nhiệm và văn hoá ứng xử số; nâng cao khả năng tự bảo vệ trước thông tin xấu độc và tác động tiêu cực của môi trường số đối với phát triển con người, đặc biệt là trẻ em, thanh thiếu niên và nhóm yếu thế.

Câu 17. Theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, các nhiệm vụ về chính sách dân số, phát triển đời sống văn hóa và nâng cao sức khỏe, thể lực, tầm vóc con người Việt Nam được xác định như thế nào?

Trả lời:

Thực hiện đồng bộ các chính sách dân số và phát triển, bảo đảm duy trì mức sinh, cơ cấu hợp lý, nâng cao chất lượng dân số. Phát triển toàn diện đời sống văn hoá, tinh thần; xây dựng lối sống lành mạnh, văn minh; đẩy mạnh phong trào, hoạt động thể dục, thể thao, nâng cao thể lực, tầm vóc và sức khỏe con người Việt Nam.

Câu 18. Theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, việc xây dựng gia đình Việt Nam ấm no, hạnh phúc, tiến bộ, văn minh và bảo vệ các nhóm dễ bị tổn thương cần được thực hiện như thế nào?

Trả lời:

Xây dựng gia đình Việt Nam ấm no, hạnh phúc, tiến bộ, văn minh, thực sự là tế bào lành mạnh của xã hội; phát huy các giá trị hiếu nghĩa, thủy chung, trách nhiệm, yêu thương, chia sẻ và tôn trọng lẫn nhau. Tăng cường chính sách xây dựng gia đình hạnh phúc, phòng ngừa và hạn chế những hệ lụy xã hội từ "đổ vỡ" gia đình; quan

tâm chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; chăm sóc, bảo vệ và phát huy vai trò của phụ nữ và người cao tuổi; phòng, chống bạo lực, xâm hại phụ nữ, trẻ em và các nhóm yếu thế.

Câu 19. Theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, cần phát triển văn hóa cơ sở và nâng cao mức thụ hưởng văn hóa của Nhân dân, nhất là ở các địa bàn khó khăn, như thế nào?

Trả lời:

Phát triển đồng bộ văn hoá cơ sở, lấy khu dân cư là hạt nhân của môi trường văn hoá, người dân là chủ thể và trung tâm; phát huy tính tự quản của cộng đồng, hương ước, quy ước, thiết chế văn hoá, thể thao cơ sở trong xây dựng xã hội. Nâng cao mức thụ hưởng văn hoá, đáp ứng nhu cầu sáng tạo, thực hành văn hoá của Nhân dân, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, biên giới, hải đảo, các khu công nghiệp, khu vực lao động phi chính thức và nhóm yếu thế.

Câu 20. Theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, nghị quyết xác định những nhiệm vụ gì trong bảo tồn, phát huy di sản văn hóa, xóa bỏ hủ tục và xây dựng môi trường văn hóa số an toàn, lành mạnh?

Trả lời:

Bảo tồn và phát huy các di sản văn hoá vật thể, phi vật thể, các giá trị văn hoá đặc sắc của đồng bào dân tộc thiểu số. Thực hiện nếp sống văn hoá mới, xóa bỏ các hủ tục, tập quán lạc hậu. Coi trọng và phát huy hơn nữa vai trò của văn học, nghệ thuật; phát triển công nghiệp văn hoá và các ngành công nghiệp sáng tạo; đẩy mạnh số hoá, phát huy hệ tri thức dân tộc và các giá trị văn hoá truyền thống. Xây dựng môi trường văn hoá số, môi trường thông tin số an toàn, lành mạnh; tăng cường bảo đảm an ninh mạng, chủ quyền văn hoá số.

Câu 21. Theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và phân định chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền cần tuân theo nguyên tắc nào?

Trả lời:

Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền theo nguyên tắc một cơ quan thực hiện nhiều việc, một việc chỉ giao một cơ quan chủ trì, một đầu mối chịu trách nhiệm chính, xuyên suốt. Bộ, ngành Trung ương kiến tạo phát triển theo lĩnh vực phụ trách và đồng bộ trong tổng thể chiến lược phát triển đất nước; địa phương chủ động thực hiện, sáng tạo trong khuôn khổ pháp luật và phân cấp, phân quyền của Trung ương.

Câu 22. Theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, mô hình chính quyền địa phương hai cấp cần được hoàn thiện và vận hành theo định hướng nào?

Trả lời:

Hoàn thiện mô hình tổ chức và cơ chế vận hành của chính quyền địa phương hai cấp theo hướng cấp tỉnh tập trung vai trò quy hoạch, điều phối, phân bổ nguồn

lực, tổ chức không gian phát triển, kiểm tra, giám sát và liên kết vùng; cấp xã là tuyến đầu của quản trị xã hội, gần dân, sát dân, phục vụ Nhân dân. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với phân bổ nguồn lực, công cụ thực thi, kiểm soát quyền lực, trách nhiệm giải trình; tăng cường kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán dựa trên dữ liệu.

Câu 23. Theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, nghị quyết yêu cầu đổi mới công tác cán bộ, hoàn thiện vị trí việc làm và chính sách đãi ngộ đối với cán bộ như thế nào?

Trả lời:

Đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ, lấy phẩm chất, năng lực, kết quả thực hiện nhiệm vụ và mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp là căn cứ quan trọng để đánh giá cán bộ; khẩn trương hoàn thiện hệ thống vị trí việc làm, bố trí, sử dụng cán bộ đúng người, đúng việc. Xây dựng đội ngũ cán bộ có phẩm chất, năng lực, tư duy đổi mới, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, có năng lực số và kỹ năng quản trị hiện đại; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng và bố trí cán bộ có năng lực, chuyên môn về cơ sở. Khẩn trương hoàn thiện chính sách tiền lương, đãi ngộ phù hợp đối với cán bộ, nhất là cán bộ công tác tại cơ sở, vùng khó khăn, miền núi, biên giới, hải đảo.

Câu 24. Theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, quan điểm và giải pháp đột phá về bảo đảm an ninh con người toàn diện, xây dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh được xác định như thế nào?

Trả lời:

Đổi mới tư duy về bảo đảm an ninh con người theo hướng lấy con người làm trung tâm, chủ thể của mọi chính sách phát triển; chuyển mạnh từ tư duy ứng phó, xử lý sang chủ động phòng ngừa, quản trị rủi ro, lấy chủ động phòng ngừa từ sớm, từ xa, từ cơ sở là cơ bản, chiến lược, lâu dài. Xây dựng nền an ninh con người chủ động, toàn diện, bao trùm, hiện đại và bền vững; bảo đảm mọi người dân được sống trong môi trường an toàn, lành mạnh, được bảo vệ trước các rủi ro về kinh tế, xã hội, sức khoẻ, an ninh mạng, các nguy cơ an ninh truyền thống và an ninh phi truyền thống.

Câu 25. Theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, cần xây dựng hệ thống quản trị rủi ro, bản đồ số an ninh xã hội và đấu tranh với tội phạm, vi phạm pháp luật như thế nào?

Trả lời:

Xây dựng hệ thống quản trị rủi ro, bản đồ số an ninh xã hội để chủ động nhận diện, cảnh báo sớm, phòng ngừa, ứng phó và kiểm soát hiệu quả các rủi ro đối với an ninh con người. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, các nền tảng số, môi trường số, bảo vệ dữ liệu cá nhân và các lĩnh vực liên quan đến sức khoẻ và an toàn của người dân. Đấu tranh quyết liệt với tội phạm, vi phạm pháp luật trong đời sống thực và trên không gian mạng; xây dựng, nhân rộng địa bàn không ma tuý, không tội phạm.

Câu 26. Theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, các giải pháp bảo đảm an ninh con người cần gắn với chiến lược an ninh quốc gia, quốc phòng toàn dân và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc như thế nào?

Trả lời:

Triển khai đồng bộ, toàn diện các giải pháp về bảo đảm an ninh con người trong tổng thể Chiến lược an ninh quốc gia. Xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân và thế trận lòng dân vững chắc. Đẩy mạnh phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc", gắn với cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh" và các phong trào thi đua khác. Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các lực lượng công an cấp xã, ban chỉ huy quân sự cấp xã, đồn biên phòng, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, dân quân tự vệ và quần chúng nhân dân trong bảo đảm an ninh con người và an ninh, trật tự tại địa bàn cơ sở.

Câu 27. Theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, nghị quyết yêu cầu đổi mới công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân theo hướng nào?

Trả lời:

Tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ Nhân dân; chuyển mạnh từ chữa bệnh sang chủ động phòng bệnh, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ toàn diện, từ quản lý bệnh tật sang quản lý sức khoẻ, nâng cao chất lượng sống của Nhân dân. Chú trọng phát triển y tế dự phòng, y tế cơ sở, chăm sóc sức khoẻ người dân theo vòng đời, chăm sóc sức khoẻ ban đầu, sức khoẻ học đường, sức khoẻ tâm thần, dinh dưỡng, an toàn thực phẩm; triển khai khám sức khoẻ định kỳ, từng bước miễn viện phí theo lộ trình; đẩy mạnh quản lý sức khoẻ toàn dân dựa trên dữ liệu và ứng dụng khoa học, công nghệ.

Câu 28. Theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, cần nâng cao năng lực phòng, chống dịch bệnh, bảo đảm an ninh y tế và phát triển nguồn nhân lực, dịch vụ chăm sóc sức khỏe như thế nào?

Trả lời:

Nâng cao năng lực phòng ngừa, ứng phó, kiểm soát dịch bệnh, nhất là các dịch bệnh mới nổi; bảo đảm an ninh y tế giữa các vùng, miền. Mở rộng, bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân; nâng cao năng lực tự chủ về nghiên cứu, sản xuất và cung ứng vắcxin, thuốc, thiết bị y tế thiết yếu. Tăng cường kiểm soát môi trường sống dựa trên tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật. Phát triển nguồn nhân lực y tế chất lượng cao, chuyên nghiệp, nhân văn. Phát huy giá trị y học dân tộc, phát triển dược liệu, công nghiệp dược, công nghệ sinh học và các ngành, dịch vụ chăm sóc sức khoẻ.

Câu 29. Theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, việc gắn phát triển kinh tế với nâng cao chất lượng sống, tạo việc làm và thu hẹp chênh lệch phát triển cần được thực hiện ra sao?

Trả lời:

Gắn kết chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với nâng cao chất lượng sống của Nhân dân, tạo việc làm bền vững, mở rộng cơ hội phát triển. Thực hiện hiệu quả các chính sách bảo đảm tiến bộ và công bằng xã hội trong từng chính sách phát triển; thu hẹp khoảng cách, chênh lệch phát triển giữa các vùng, miền, giữa đô thị và nông thôn, giữa các nhóm dân cư; quan tâm địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, khu vực biên giới, hải đảo và các nhóm yếu thế.

Câu 30. Theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, nghị quyết yêu cầu đổi mới hệ thống an sinh xã hội để thích ứng với già hóa dân số, chuyển đổi số và các rủi ro mới như thế nào?

Trả lời:

Đổi mới công tác bảo đảm an sinh xã hội, phát triển hệ thống an sinh xã hội hiện đại, công bằng, hiệu quả bao trùm, đa tầng, chủ động, linh hoạt, bền vững, thích ứng với già hoá dân số, chuyển đổi số, chuyển dịch cơ cấu lao động và các xu hướng phát triển mới. Xây dựng bản đồ số an sinh xã hội; đẩy mạnh phát triển "kinh tế bạc" và các quỹ an sinh xã hội; nâng cao năng lực ứng phó với thiên tai, biến đổi khí hậu và các cú sốc kinh tế - xã hội; bảo đảm an ninh lương thực gắn với phát triển nông nghiệp sinh thái, bền vững.

Câu 31. Theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, việc bảo đảm nguồn lực cho xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển cần thực hiện theo những định hướng nào?

Trả lời:

Tăng cường bảo đảm nguồn lực, coi đầu tư cho xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hoà, phát triển là đầu tư cho phát triển bền vững đất nước. Ưu tiên đầu tư cho các lĩnh vực trọng yếu, cấp bách, địa bàn cơ sở, địa bàn khó khăn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và các địa bàn chiến lược. Huy động nguồn lực từ khu vực nhà nước, tư nhân, quốc tế và cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài; thúc đẩy hợp tác công tư trong các lĩnh vực quản trị xã hội, bảo vệ môi trường, bảo đảm an ninh con người và an sinh xã hội.

Câu 32. Theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, nghị quyết xác định những nhóm nhiệm vụ, giải pháp đột phá nào cần tập trung thực hiện?

Trả lời:

Xác định 3 nhóm nhiệm vụ, giải pháp đột phá để tập trung thực hiện, tạo nền tảng, động lực và lan toả, gồm: (1) Xây dựng văn hoá thượng tôn pháp luật, văn hoá Đảng, văn hoá công vụ và kỷ cương xã hội. (2) Xây dựng con người Việt Nam thời kỳ mới. (3) Xây dựng nền quản trị xã hội hiện đại, kiến tạo phát triển từ cơ sở.
